**CHỦ ĐỀ: LÀM QUEN VỚI MỘT SỐ HÌNH**

**BÀI 3: HÌNH TRÒN – HÌNH TAM GIÁC – HÌNH VUÔNG – HÌNH CHỮ NHẬT**

**I. Mục tiêu**

**1.1 Phẩm chất chủ yếu:**

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, có tinh thần tự giác tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Tự giác hoàn thành các hoạt động cá nhân, nhóm.

**1.2. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống,

nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1.3. **Năng lực đặc thù:**

- Tư duy và lập luận toán học: Làm quen với việc quan sát, làm quen với việc nói kết quả của việc quan sát.

- Giao tiếp toán học: Trình bày, trao đổi được về các vấn đề trong bài.

- Mô hình hoá toán học: Lựa chọn được các hình vẽ đúng.

**2. Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. Chuẩn bị của GV và HS**

**2.1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Hình mẫu, hộp sữa, hộp bánh hình khối trụ, khối hộp hình chữ nhật, khối lập phương.

- Ppt: tranh ảnh minh họa, tranh để thể hiện đồng tình, tranh tình huống

- Bảng tương tác, máy chiếu, ti vi…(tùy điều kiện của địa phương, nhà trường mà giáo viên chọn lựa phù hợp).

**2.2. Chuẩn bị của học sinh**

- HS: bộ xếp hình.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

 **TIẾT 1**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động (5 phút)****1.1. Mục tiêu**: Giới thiệu bài, tạo tâm thế cho HS vào bài học mới.**1.2. Dự kiến sản phẩm học tập:** Học sinh hòa nhịp theo các hoạt động của GV**1.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá**: Tất cả HS thực hiện các động tác theo cô.**1.4. Cách thực hiện** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV vòng tay trái lên đầu và nói “tròn”- GV để 2 tay lên mặt bàn và nói “tam giác”- GV hỏi các con vừa làm gì?- GV nhận xét các câu trả lời, qua đó dẫn đắt để giới thiệu bài vào bài học. | - HS quan sát và thực hiện theo GV- HS đồng thanh “tròn”, “tam giác”. |
| **2.** **Khám phá 1: Giới thiệu hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật (cá nhân - 15 phút)****2.1. Mục tiêu**: Học sinh nêu được các vật có hình tròn, tam giác, hình chữ nhật. (phù hợp từng tranh).**2.2. Dự kiến sản phẩm học tập:** HS tìm được các vật trong thực tế có hình dạng là hình tròn, tam giác, hình chữ nhật.**2.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá:** HS tìm được hình và nhận dạng được hình. *(HS đánh giá HS, GV đánh giá HS)***2.4. Cách thực hiện** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV dùng mô hình vật thật . - GV đặt câu hỏi về các hình, *khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn*.- GV hỏi các hình có trong SGK - GV yêu cầu HS tìm các vật trong thực tế có hình dạng là hình tròn, tam giác, chữ nhật- Nhận dạng hình tròn, hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật ở các hình khối.  | - HS cùng quan sát.- HS trả lời câu hỏi.- HS trả lời và HS nhận xét- Cờ, biển báo giao thông, bảng, cửa lớp...-Trái cam, vành nón, mái nhà, kim tự tháp, hộp bánh... |
| **2.** **Khám phá 2: Phân loại hình (nhóm đôi - 15 phút)****2.1. Mục tiêu**: Học sinh biết phân loại hình theo nhóm**2.2. Dự kiến sản phẩm học tập:** HS nói được cách phân loại.**2.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá:** HS sử dụng bộ xếp hình, phân loại hình. **2.4 Cách thực hiện** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| * GV phân loại các hình theo mẫu trên PP
* GV đưa hình và hỏi: cách sắp xếp các hình như thế nào
* Yêu cầu HS sử dụng bộ xếp hình và phân loại theo nhóm đôi.
* Yêu cầu HS trình bày các cách phân loại

*GV nhận xét: Có 2 hình thức phân loại: màu sắc và hình dạng.*  | * HS quan sát
* Sắp xếp theo màu, sắp xếp theo hình
* HS phân loại và trình bày trong nhóm
* HS trình bày, HS nhận xét
 |
| **TIẾT 2****3.** **Khám phá 3: Luyện tập (thảo luận nhóm đôi – 20 phút)****3.1. Mục tiêu**- Học sinh gọi được tên hình tròn, tam giác, hình chữ nhật. (phù hợp từng tranh).**3.2. Dự kiến sản phẩm học tập**- HS gọi tên được các hình là hình tròn, tam giác, hình chữ nhật trong Bộ thực hành Toán**3.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá**HS nêu rõ ràng, tự tin trình bày trước lớp.*(HS đánh giá HS, GV đánh giá HS)***3.4. Cách thực hiện** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| Bài tập 1:- GV đặt câu hỏi về các hình, *khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn*.- Gọi tên các đồ vật có hình tròn trong hình- Gọi tên các đồ vật có hình khác - GV yêu cầu HS tìm các vật trong bộ đồ dung có hình dạng là hình tròn, tam giác, chữ nhật | - HS thực hành các bộ đồ dùng học tập- Ông mặt trời, bánh xe, đồng hồ- HS gọi tên- HS thực hành và HS nhận xét- HS nhận xét, GV nhận xét. |
| Bài tập 2: - Yêu cầu HS quan sát tranh- Có mấy hình trong tranh? Là những hình nào- Các hình được sắp xếp theo màu sắc hay hình dạng?- Trò chơi Ai nhanh nhất: Tìm các hình vẽ có hình dạng hình chữ nhật- GV yêu cầu HS tự nhận xét, GV nhận xét | - HS quan sát- Cây thước, cửa sổ, bức thư, quyển sách....- HS trả lời - HS tìm và chạy lên chỉ nhanh nhất hình chữ nhật - HS nhận xét.  |
| Bài tập 3: * Đọc đề bài: Tìm hình theo mẫu
* Cột bên trái có mấy hình?
* Đó là những hình nào? Những hình cột bên trái tô màu gì?
* Tại sao lại chọn hình tròn màu vàng?
* Dòng đầu còn hình tròn nào nữa không?
* Tìm đủ các hình theo mẫu
* GV khen HS tìm hình nhanh và đúng.
 | * HS quan sát tranh và lắng nghe
* Có 4 hình
* Hình tròn, tam giác, vuông, chữ nhật. Các hình được tô màu đỏ.
* Vì hình mẫu là hình tròn
* Hình màu hồng
* HS tìm hình và trả lời
* HS nhận xét
 |
| **4. Củng cố (hoạt động cá nhân – 5 phút)****4.1. Mục tiêu**: HS biết quan sát và nhận biết các bộ phận của xe**4.2. Dự kiến sản phẩm học tập:** Các câu hỏi và câu trả lời của HS. **4.3. Dự kiến tiêu chí đánh giá:** HS trả lời được câu hỏi. Tự suy nghĩ và chọn hình để xếp xe*(HS đánh giá HS, GV đánh giá HS)***4.4. Cách thực hiện** |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| * Hướng dẫn HS quan sát xe tải trong tranh hoặc trên màn hình.
* Chiếc xe tải gồm có những bộ phận nào?
* Thùng xe, đầu xe, bánh xe có hình gì?
* GV khen HS trả lời đúng.

*HS về nhà làm xe sáng tạo theo ý thích.*  | * HS quan sát
* Thùng xe, đầu xe, bánh xe
* Hình chữ nhật, hình vuông, hình tròn, hình tam giác.
 |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

- HS làm quen với việc quan sát, làm quen với việc nói kết quả của việc quan sát.

- HS gọi tên được các hình là hình tròn, tam giác, hình chữ nhật trong Bộ thực hành Toán